

**BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
VỀ DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ
32/2024/NĐ-CP NGÀY 15/3/2024 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUẢN LÝ, PHÁT TRIỂN CỤM CÔNG NGHIỆP**

1. Căn cứ xây dựng Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

- Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;
- Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;
- Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước
- Quyết định số 3422/QĐ-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2024.
- Dự thảo Thông tư xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương tại Công văn số 2644/BCT-CTĐP ngày 22/4/2024 của Bộ Công Thương.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến

Dự thảo Thông tư đã được gửi lấy ý kiến và nhận được ý kiến góp ý của các Bộ, ngành (Tur pháp, Kế hoạch & Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên & Môi trường, Công an, Nội vụ, Liên đoàn Công nghiệp và Thương mại Việt Nam); 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Công Thương (Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch – Tài chính, Cục Công nghiệp, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số); các đại biểu tại Hội nghị trực tuyến cả nước ngày 23/4/2024 của Bộ Công Thương. Đối với việc đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử của Bộ Công Thương (được đăng tải từ ngày 23/4/2024), sau 60 ngày đăng tải theo quy định, không có ý kiến của công dân, tổ chức nào góp ý đối với Dự thảo Thông tư.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Cục Công Thương địa phương đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến như sau:

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
A	VẤN ĐỀ CHUNG			
	1. Sự cần thiết, cấu trúc, nội dung cơ bản của Thông tư quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (CCN)	Cao Bằng, Yên Bái, Hà Giang, Hòa Bình, Lạng Sơn, Phú Thọ, Thái Nguyên, Điện Biên, Lai Châu, Bắc Kan, Đồng Tháp, Bến Tre, Cà Mau, Trà Vinh, Bình Thuận, Cần Thơ, Bình Dương, Tây Ninh, Sóc Trăng, Long An, Vĩnh Long, An Giang, Hồ Chí Minh, Bạc Liêu, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Hải Dương, Hải Phòng, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Khánh Hòa, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Ninh Thuận, Bộ Xây dựng, Bộ Công an	- Nhất trí	
	2. Vấn đề khác	Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) Bộ Tư pháp; Tổ soạn thảo	Đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung cụ thể khoản 1 Điều 30 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP vào phần căn cứ ban hành - Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý tên văn bản để thể hiện chính xác, đầy đủ, cụ thể nội dung của dự thảo Thông tư phù hợp với phạm vi mà Nghị định số	Tiếp thu Tiếp thu (sửa lại tên Thông tư theo hướng “Quy định chế độ báo cáo định kỳ về CCN,

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
			32/2024/NĐ-CP giao Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết.	Cơ sở dữ liệu CCN cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN")
B	GÓP Ý CỤ THỂ ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ			
1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Hà Tĩnh	Đề nghị bổ sung phạm vi điều chỉnh của Thông tư để hướng dẫn một số nội dung chưa rõ về nội dung của phương án phát triển CCN và tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP	Bảo lưu (Chính phủ chỉ giao hướng dẫn tại khoản 1 Điều 30 tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP)
2	Điều 2. Đối tượng áp dụng			
3	Điều 3. Chế độ báo cáo thống kê về CCN			
	1. Đối tượng thực hiện chế độ báo cáo: a) Sở Công Thương; b) Phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; c) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; d) Các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong CCN.			
	2. Thời gian chốt số liệu báo cáo định kỳ a) Thời gian chốt số liệu báo cáo 6 tháng (đầu năm) được tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 của kỳ báo cáo; b) Thời gian chốt số liệu báo cáo định kỳ hàng năm được tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo.	Hậu Giang, Nghệ An, Quảng Bình	- Đề nghị xem xét, điều chỉnh chu kỳ báo cáo 1 năm/lần	Bảo lưu (chu kỳ báo cáo 06 tháng/lần: phù hợp với hầu hết các địa phương, phục vụ quản lý tương đối kịp thời).
	3. Chế độ báo cáo định kỳ:	Long An	- Đề nghị xem xét giãn khoảng cách thời gian thực hiện báo cáo giữa các	Bảo lưu (hầu hết các địa phương

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
	<p>a) Định kỳ trước ngày 20 tháng 6 và 20 tháng 12 hàng năm, các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong CCN báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh trong 6 tháng và cả năm theo Biểu số 1.1 Phụ lục I Thông tư này, gửi Cơ quan thống kê cấp huyện và sao gửi Phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;</p> <p>b) Định kỳ trước ngày 20 tháng 6 và 20 tháng 12 hàng năm, chủ đầu tư báo cáo tình hình hoạt động của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN trong 6 tháng và cả năm theo Biểu số 1.2 Phụ lục I Thông tư này, gửi Cơ quan Thống kê cấp huyện và sao gửi Phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Công Thương;</p> <p>c) Định kỳ trước ngày 25 tháng 6 và 25 tháng 12 hàng năm, Phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo tình hình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh tại các CCN trên địa bàn trong 6 tháng và cả năm theo Biểu số 1.3 Phụ lục I Thông tư này, gửi Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện;</p> <p>d) Định kỳ trước ngày 30 tháng 6 và 31 tháng 12 hàng năm, Sở Công Thương báo cáo tình hình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh tại các CCN trên địa bàn trong 6 tháng và cả năm theo Biểu số 1.4 Phụ lục I Thông tư này, gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Cục Công Thương địa phương (Bộ Công Thương).</p>	<p>Bộ Nội vụ, Vụ Pháp chế, Long An, TP Hồ Chí Minh, Hậu Giang, Ninh Bình</p> <p>Ninh Bình, Bình Định</p>	<p>doanh nghiệp, chủ đầu tư và cơ quan</p> <p>- Đề nghị cân nhắc quy định các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong CCN gửi báo cáo về Ủy ban cho phù hợp</p> <p>- Đề nghị xem xét, bỏ từ “sao gửi” cho phù hợp</p>	<p>thấy phù hợp).</p> <p>Tiếp thu</p> <p>Tiếp thu</p>
4.	Các đối tượng thực hiện chế độ báo cáo định kỳ	Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Tài	- Việc quy định 2 đối tượng nêu trên	Tiếp thu

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
	bằng văn bản, hệ thống thư điện tử hoặc thông qua cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu CCN (đối với Sở Công Thương, Phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện). Ngoài ra, các đối tượng thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	chính, Hà Tĩnh, Liên đoàn Công nghiệp và Thương mại Việt Nam (VCCI) Hà Tĩnh, Bình Định, VCCI	phải thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là chưa thống nhất và không rõ ràng, đề nghị rà soát cho phù hợp - Đề nghị bổ sung "... văn bản hoặc thư điện tử hoặc thông qua cập nhật cơ sở dữ liệu..."... để tránh hiểu lầm	Tiếp thu
4	Điều 4. Xây dựng, vận hành Cơ sở dữ liệu CCN	Bộ TN&MT Bộ Tài chính	Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa tên gọi Điều này thành "Xây dựng, vận hành Cơ sở dữ liệu về quản lý, phát triển CCN" cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP - Đề nghị nghiên cứu quy định rõ về các cấp (Cục, Sở, Phòng chuyên môn) trong việc xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu CCN	Tiếp thu Tiếp thu
	1. Cục CTĐP đầu mối, phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số tổ chức xây dựng, vận hành Cơ sở dữ liệu CCN cả nước; hướng dẫn Sở Công Thương cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu CCN cả nước.	Vĩnh Phúc, Quảng Bình	- Đề nghị bổ sung nội: Cục CTĐP hướng dẫn nội dung xây dựng cơ sở dữ liệu CCN trên địa bàn cấp tỉnh để Sở Công Thương các địa phương thực hiện.	Bảo lưu (Nghị định 32/2024/NĐ-CP không giao trách nhiệm này Bộ Công Thương)
	2. Sở Công Thương tổ chức xây dựng, vận hành và hướng dẫn Phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu CCN trên địa bàn cấp tỉnh; có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu CCN trên địa bàn vào Cơ sở dữ liệu CCN cả nước.			
	3. Phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu CCN trên			

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
	địa bàn vào Cơ sở dữ liệu CCN trên địa bàn cấp tỉnh.			
5	Điều 5. Các mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN	Bộ Tư pháp, Lào Cai	Đề nghị rà soát lại các nội dung trùng lặp tại Điều 1 và cân nhắc nội dung: "... để các địa phương căn cứ áp dụng cho phù hợp thực tế, quy định của pháp luật" vì có thể dẫn đến cách hiểu các địa phương có quyền áp dụng linh hoạt các mẫu văn bản.	Tiếp thu
	Thông tư này quy định các mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN tại Phụ lục II kèm theo để các địa phương căn cứ áp dụng cho phù hợp thực tế, quy định của pháp luật.	Bình Định	- Đề nghị sửa lại như sau: " <i>Các mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN được quy định tại Phụ lục II Thông tư này. Tùy vào tình hình thực tế và quy định của pháp luật, địa phương làm căn cứ áp dụng cho phù hợp</i> ".	Tiếp thu
6	Điều 6. Trách nhiệm của Cục Công Thương địa phương			
	Cục Công Thương địa phương là cơ quan đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước về CCN trên phạm vi cả nước quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, Thông tư này; hướng dẫn, xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Thông tư này.			
7	Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Vụ Pháp chế	Đề nghị bỏ Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Điều 8. Trách nhiệm của Sở Công Thương. Lý do: Quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và của Sở Công Thương đã được quy định cụ thể tại Điều 32, Điều 33 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, không cần quy định thêm	Tiếp thu

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
	1. Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm quản lý CCN theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, Thông tư này và quy định của pháp luật khác có liên quan.	Hậu Giang Hà Giang	- Đề nghị bổ sung: “ <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện thực tế của địa phương và quy định của pháp luật liên quan nghiên cứu, cụ thể hóa thang điểm các tiêu chí đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN</i> ” - Đề nghị xem xét quy định “ <i>trường hợp cần thiết</i> ” được quy định tại khoản 3 Điều 32 Nghị định này là trường hợp như thế nào để đảm bảo thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện.	Bảo lưu (Khoản 2 Điều 13 Nghị định 32/2014/NĐ-CP đã quy định) Bảo lưu (Nghị định 32/2014/NĐ-CP không giao trách nhiệm này cho Bộ Công Thương)
	2. Chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị trên địa bàn trong chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm quản lý CCN theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP và Thông tư này.			
8	Điều 8. Trách nhiệm của Sở Công Thương	Vụ Pháp chế	Đề nghị bỏ điều này	Tiếp thu
	Sở Công Thương thực hiện quyền hạn, trách nhiệm quản lý CCN theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, Thông tư này, quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và quy định của pháp luật khác có liên quan.			
9	Điều 9. Trách nhiệm của Phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	Vụ Pháp chế Hà Tĩnh Quảng Bình, Thừa Thiên Huế	- Đề nghị bỏ điều này - Đề nghị sửa thành “Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện” - Đề nghị bổ sung quyền hạn, trách nhiệm của UBND cấp huyện	Tiếp thu theo ý kiến của Vụ Pháp chế
	Phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là đơn vị giúp Ủy ban	Quảng Trị	Đề nghị hoàn thiện lại Điều 9. Trách nhiệm của Phòng chuyên môn quản lý	

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
	nhân dân cấp huyện quản lý CCN trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, Thông tư này, quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và quy định của pháp luật khác có liên quan.		công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Lý do: dự thảo chưa quy định cụ thể quyền hạn và trách nhiệm của Phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	
10	Điều 10. Hiệu lực thi hành			
	1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2024.			
	2. Thông tư này thay thế Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP.			
	3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Thông tư này được thay thế, sửa đổi, bổ sung thì áp dụng quy định tại văn bản mới./.			
II	CÁC PHỤ LỤC			
1	CÁC BIỂU BÁO CÁO VỀ CCN	Long An Đà Nẵng, Bình Định Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT)	Đề nghị bổ sung biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện của các dự án CCN đang trong giai đoạn triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật - Đề nghị bổ sung mẫu Báo cáo đầu tư/thành lập CCN, mẫu thông báo tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng CCN - Đề nghị rà soát các chỉ tiêu thống kê, số liệu thống kê, phương pháp thống	Tiếp thu (bổ sung vào Biểu 2) Bảo lưu (khoản 2 Điều 9 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP đã quy định rõ nội dung này) Bảo lưu (đã bổ sung quy định

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
		Bộ Tài chính	<p>kê và có giải thích các chỉ tiêu của từng biểu báo cáo cho phù hợp với quy định tại Luật Thống kê số 89/2015/QH13 của Quốc hội.</p> <p>- Đối với các Biểu 1.2, 1.3, 1.4: + Đối với chỉ tiêu Tổng mức đầu tư, tổng vốn đã đầu tư: Đề nghị nghiên cứu báo cáo chi tiết theo cơ cấu nguồn vốn đã được phê duyệt; doanh thu của dự án tại điểm 6 Biểu 1.2 đề nghị bổ sung thời gian báo cáo cụ thể và nghiên cứu thời gian đảm bảo phù hợp với các kỳ báo cáo như 30/6 hoặc 31/12 hằng năm. + Đối với chỉ tiêu “Tổng vốn đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật” đề nghị rà soát chỉ tiêu cụ thể cần báo cáo là “Tổng số vốn đã được nghiệm thu” hay “Tổng vốn lũy kế đã thanh toán” để quy định cụ thể, đảm bảo thống nhất chỉ tiêu báo cáo trong quá trình thực hiện.</p>	<p>Thông tư này không điều chỉnh chế độ báo cáo thống kê theo pháp luật về thống kê)</p> <p>Tiếp thu</p>
	Biểu số 1.1. Tình hình hoạt động của dự án đầu tư trong CCN	Long An	Đề nghị bổ sung thông tin để làm rõ: Dự án thuê đất trực tiếp của chủ đầu tư hay thuê lại từ tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong CCN; Thông tin tên, số điện thoại liên lạc của chủ dự án; Thông tin dự án có vốn đầu tư nước ngoài hay vốn khác (nhà nước, tư nhân,...).	Tiếp thu (đã bổ sung thông tin dự án FDI)

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
		<p>Thái Nguyên</p> <p>Nghệ An</p> <p>Quảng Trị</p> <p>Bộ KH&ĐT</p> <p>VCCI</p>	<p>- Bổ sung thêm nơi nhận là Cục Thống kê cấp tỉnh để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình tham mưu tổng hợp phục vụ cấp ủy, chính quyền địa phương cấp tỉnh</p> <p>- Bổ sung các chỉ tiêu về sản lượng, giá trị sản xuất trong kỳ báo cáo</p> <p>- Đề nghị bổ sung đơn vị nhận báo cáo là Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN</p> <p>- Nghiên cứu điều chỉnh tên biểu là “Tình hình hoạt động của các cơ sở sản xuất kinh doanh trong CCN”, chỉ tiêu tại dòng 1, 2, 3, 4 thay cụm từ “dự án” bằng “cơ sở sản xuất kinh doanh”; cột “Số lượng” thay bằng “6 tháng đầu năm...” đối với báo cáo 6 tháng đầu năm và “Năm ...” đối với báo cáo năm.</p> <p>- Đề nghị làm rõ khái niệm: lao động đang làm việc thường xuyên tại dự án</p>	<p>Bảo lưu (vì khoản 4 Điều 23 Nghị định 32/2024/NĐ-CP không quy định)</p> <p>Bảo lưu (quy định chỉ tiêu này không khả thi)</p> <p>Bảo lưu (Nghị định 32/2024/NĐ-CP không quy định)</p> <p>Tiếp thu, đã điều chỉnh lại cho rõ và theo quy định tại Nghị định 32/2024/NĐ-CP</p> <p>Tiếp thu</p>
	Biểu số 1.2. Tình hình hoạt động của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN	Long An	Đề nghị bổ sung thêm nội dung về thông tin các dự án sản xuất kinh doanh trong CCN, gồm: Tên dự án, tên tổ chức, cá nhân, vốn đầu tư, nguồn vốn, ngành nghề hoạt động, diện tích thuê đất/thuê lại đất, số lượng lao động, doanh thu, số nộp ngân sách	Bảo lưu (vì không thuộc phạm vi, trách nhiệm của chủ đầu tư)

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
		<p>Thái Nguyên</p> <p>Vĩnh Phúc</p> <p>Bộ KH&ĐT</p> <p>VCCI</p>	<p>nhà nước.</p> <p>- Bổ sung thêm nơi nhận là Cục Thống kê cấp tỉnh để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình tham mưu tổng hợp phục vụ cấp ủy, chính quyền địa phương cấp tỉnh.</p> <p>- Đề nghị bổ sung thêm nội dung đánh giá của Chủ đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng CCN về tỉ lệ lấp đầy đất công nghiệp đã cho thuê</p> <p>- Cột “Số lượng” thay bằng “6 tháng đầu năm...” đối với báo cáo 6 tháng đầu năm và “Năm ...” đối với báo cáo năm; dòng 5, 5.1, 5.2 cột chỉ tiêu và cột đơn vị tính thay từ “dự án” bằng “cơ sở sản xuất kinh doanh”.</p> <p>- Đề nghị làm rõ khái niệm: lao động đang làm việc thường xuyên tại dự án</p>	<p>Bảo lưu (Nghị định 32/2024/NĐ-CP không quy định)</p> <p>Tiếp thu</p> <p>Tiếp thu, đã điều chỉnh lại cho rõ và theo quy định tại Nghị định 32/2024/NĐ-CP</p> <p>Tiếp thu</p>
	Biểu số 1.3. Tổng hợp tình hình CCN trên địa bàn cấp huyện	<p>Long An</p> <p>Tiền Giang</p>	<p>- Biểu số 1.2, 1.3, 1.4, đề nghị bổ sung thông tin: số lượng dự án/doanh nghiệp đã hoạt động, chưa hoạt động; Số lượng dự án/doanh nghiệp phát sinh tăng, phát sinh giảm trong kỳ báo cáo.</p> <p>- Biểu số 1.3, 1.4, đề nghị bổ sung thông tin: Số lượng dự án đầu tư trong CCN: Số lượng dự án đã hoạt động, đang xây dựng, số lượng dự án đã thuê đất nhưng chưa xây dựng; khó khăn, vướng mắc (nếu có); Số lượng lao động nước ngoài làm việc tại CCN; số lượng lao động có tham gia bảo hiểm;</p>	<p>Tiếp thu (bổ sung số dự án đang hoạt động)</p> <p>Tiếp thu (bổ sung số dự án đang hoạt động, lao động tính theo lao động có hợp đồng)</p>

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
		<p>Quảng Trị</p> <p>Bình Định</p> <p>Bộ KH&ĐT</p>	<p>Doanh thu xuất khẩu.</p> <p>- Đề nghị bỏ mục I. Phương án phát triển CCN. Lý do: Phương án phát triển CCN nằm trong Quy hoạch tỉnh do cơ quan cấp tỉnh quản lý nên không cần thiết báo cáo;</p> <p>- Đề nghị bỏ hoặc hướng dẫn thêm về CCN chuyên ngành, CCN đã đi vào hoạt động</p> <p>- Tại Biểu số 1.3 và Biểu số 1.4 Phụ lục I Thông tư - Tổng hợp tình hình CCN:</p> <p>+ Hàng số 5: Bổ sung từ “<i>đã</i>” trước từ “<i>thành lập</i>” cho thống nhất với nội dung tại hàng số 3, 4 và 6. Quy định này sau khi chỉnh sửa là “<i>Số lượng CCN đã thành lập trong kỳ báo cáo</i>”.</p> <p>+ Hàng số 6 - Tổng diện tích các CCN đã thành lập trong kỳ báo cáo: Thay đơn vị tính từ “<i>cụm</i>” sang “<i>ha</i>” cho chính xác.</p> <p>+ Hàng 16.4: Bổ sung từ “<i>công nghiệp</i>” trước từ “<i>chuyên ngành</i>” cho đầy đủ.</p> <p>+ Hàng 18: bổ sung từ “<i>thuê lại hoặc được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư</i>” sau từ “<i>cho thuê</i>”. Quy định này sau khi chỉnh sửa là “<i>Tổng diện tích đất công nghiệp đã cho thuê, thuê lại hoặc được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký</i>”</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tiếp thu</p> <p>Tiếp thu</p>

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
			<p><i>đầu tư tại các CCN</i>” để phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 2 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP.</p> <p>+ Nội dung của hàng số 22 và số 23 có sự đảo vị trí cho nhau giữa Biểu số 1.3 và Biểu số 1.4.</p> <p>- Tương tự, cột “Số lượng” thay bằng “6 tháng đầu năm...” đối với báo cáo 6 tháng đầu năm và “Năm ...” đối với báo cáo năm; dòng 6 tổng diện tích các CCN đã thành lập, đơn vị tính “cụm” thay bằng “ha”, dòng 20, 20.1, 20.2 cột chỉ tiêu và cột đơn vị thay từ “dự án” bằng “cơ sở sản xuất kinh doanh”.</p>	
	Biểu số 1.4. Tổng hợp tình hình CCN trên địa bàn cấp tỉnh	<p>Vĩnh Phúc</p> <p>Quảng Trị</p> <p>Bộ KH&ĐT</p>	<p>Đề nghị xác định số liệu báo cáo là theo thời kỳ nào? Trong năm báo cáo hay là cả một thời kỳ khi các quy định của pháp luật về CCN có hiệu lực</p> <p>- Đề nghị bổ sung Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN là các tổ chức khác; bỏ hoặc hướng dẫn rõ ràng về <i>CCN chuyên ngành</i></p> <p>- Điều chỉnh nội dung tương tự như biểu số 1.3, ngoài ra chỉ tiêu dòng 22, 23 không đúng thứ tự với biểu số 1.3 và trong nội dung chỉ tiêu 23 có sự khác biệt với cùng chỉ tiêu của biểu số 1.3.</p>	<p>Tiếp thu (là số lũy kế đến thời điểm báo cáo)</p> <p>Tiếp thu</p> <p>Tiếp thu, đã điều chỉnh lại cho rõ và theo quy định tại Nghị định 32/2024/NĐ-CP</p>
2	CÁC MẪU VĂN BẢN VỀ QUẢN LÝ, PHÁT TRIỂN CCN	<p>- Đắk Lắk</p> <p>Long An, Vĩnh Long, An</p>	<p>- Đề nghị mẫu thông báo tiếp nhận hồ sơ thành lập/mở rộng CCN</p> <p>- Đề nghị bổ sung mẫu Báo cáo đầu tư</p>	<p>Bảo lưu (Nghị định đã giao UBND cấp huyện)</p> <p>Bảo lưu (Nghị định</p>

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
		<p>Giang, Quảng Ninh, Lạng Sơn</p> <p>Vĩnh Long, An Giang, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Sơn La, Thái Nguyên</p> <p>Lào Cai, Lai Châu, Bắc Kạn, Quảng Ninh, Sơn La, Bắc Ninh, Hà Nội, Thanh Hóa, Quảng Bình, Kon Tum, Ninh Thuận, Cần Thơ, Sóc Trăng, Long An, An Giang, Lạng Sơn, Thái Nguyên</p> <p>Bắc Giang</p> <p>Bình Thuận</p>	<p>thành lập/mở rộng CCN (trương tự như Thông tư số 28/2020/TT-BCT).</p> <p>- Đề nghị bổ sung mẫu Kết quả đánh giá chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN</p> <p>- Bổ sung hướng dẫn tiêu chí nhận xét chấm điểm chi tiết, cụ thể cho các thành viên Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN. Bổ sung nội dung hướng dẫn Bộ tiêu chí chấm điểm chi tiết và khung tiêu chí chấm điểm cụ thể để thực hiện.</p> <p>- Bổ sung mẫu biên bản họp Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.</p> <p>- Bổ sung mẫu thông báo cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN về kết quả lựa chọn chủ</p>	<p>32/2024/NĐ-CP đã quy định rõ các nội dung của Báo cáo, nên việc bổ sung mẫu này là không cần thiết)</p> <p>Bảo lưu (Nghị định 32/2024/NĐ-CP giao thẩm quyền cho Hội đồng đánh giá chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư)</p> <p>- nt -</p> <p>- nt -</p> <p>Bảo lưu (thông tin nhà đầu tư được lựa chọn có tại Quyết định thành</p>

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
		Bộ KH&ĐT	đầu tư. - Nghiên cứu bổ sung quy định về biểu mẫu: (-) Biểu mẫu thành lập hội đồng lựa chọn nhà đầu tư; (-) Biên bản họp hội đồng lựa chọn nhà đầu tư; (-) Biểu mẫu Quyết định lựa chọn nhà đầu tư.	lập/mở rộng CCN) Bảo lưu (mẫu thành lập hội đồng, Biên bản họp hội đồng là những văn bản phổ biến thông thường, vì vậy không cần thiết bổ sung; trong mẫu Quyết định thành lập/mở rộng CCN đã có nội dung chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật - nhà đầu tư được lựa chọn).
	Mẫu số 2.1. Văn bản đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN	Long An Tuyên Quang, Phú Yên, Thái Bình	Đề nghị điều chỉnh cụm từ “đăng ký làm chủ đầu tư” thành “đề nghị làm chủ đầu tư” cho phù hợp. - Đề nghị điều chỉnh theo hướng gửi Sở Công Thương để chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tổ chức thẩm định.	Tiếp thu Tiếp thu (bổ sung gửi Sở Công Thương vào nơi nhận)
	Mẫu số 2.2. Tờ trình về việc thành lập/mở rộng CCN	Tổ soạn thảo Long An, Tuyên Quang, Phú Yên Nghệ An	- Đề nghị bỏ vì nội dung này thuộc thủ tục nội bộ của địa phương, không ban hành cứng để tạo sự chủ động cho địa phương - Đề nghị điều chỉnh theo hướng gửi Sở Công Thương - Bổ sung thêm thông tin về hiện trạng	Tiếp thu Tiếp thu (theo hướng Tổ soạn thảo để chủ động cho địa phương) - nt -

TT	Nội dung Dự thảo Thông tư	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung, tiếp thu giải trình
		Thái Nguyên	sử dụng đất, tài sản hình thành từ ngân sách nhà nước tại Tờ trình - Tại mục 3 đề nghị sửa cụm từ “chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật” thành “nhà đầu tư đăng ký đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật”.	Tiếp thu
	Mẫu số 2.3. Báo cáo thẩm định thành lập/mở rộng CCN	Tổ soạn thảo	Đề nghị bỏ vì nội dung thẩm định đã quy định rõ tại Điều 11 Nghị định 32/2024/NĐ-CP	Tiếp thu
	Mẫu số 2.4. Quyết định thành lập/mở rộng CCN	Nghệ An	Nghiên cứu, bổ sung thống nhất với mẫu chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật đầu tư	Tiếp thu
	Mẫu số 2.5. Một số nội dung của Quy chế quản lý CCN trên địa bàn cấp tỉnh	Đà Nẵng, Tổ soạn thảo Thông tư	Đề nghị điều chỉnh, bổ sung mẫu Quy chế quản lý CCN	Tiếp thu
	Mẫu số 2.6. Một số nội dung của Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích trong CCN	Thái Nguyên Đà Nẵng	- Đề nghị bổ sung các điều khoản quy định về: quy hoạch, xây dựng, giao thông, đấu nối hạ tầng kỹ thuật vào quy chế cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích trong CCN. - Đề nghị bỏ cụm từ “cung cấp” để cho phù hợp với Nghị định số 32/2024/NĐ-CP	Tiếp thu Tiếp thu

3. Về các ý kiến khác:

Các địa phương đề nghị hướng dẫn việc thực hiện thủ tục thành lập CCN thực hiện trước hay sau thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật đầu tư (*Yên Bái, Quảng Ninh, Lào Cai, Hà Nội, Hải Phòng, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Ninh Thuận, Bến Tre, Đồng Nai, Sóc Trăng, Bình Thuận Long An, Lai Châu*); Đề nghị hướng dẫn việc xử lý tài sản công khi chuyển đổi mô hình quản lý CCN từ đơn vị sự nghiệp công lập sang doanh nghiệp làm chủ đầu tư (*Yên Bái, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Bình Định, Gia Lai, Bến Tre, Tiền Giang, Bình Thuận, Đồng Nai, Bình Thuận, Sóc Trăng, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Lai Châu*); Bổ sung hướng dẫn quy trình, mẫu biểu về việc điều chỉnh, bãi bỏ Quyết định thành lập, mở rộng CCN (*Bắc Ninh, Hải Phòng, Ninh Bình, Quảng Ngãi, Bình Định, Khánh Hòa, Gia Lai, Đắk Lắk, Hòa*

Bình, Bến Tre, Long An, Tiền Giang, Hòa Bình); Đề nghị làm rõ mốc thời gian áp dụng, thực hiện các điều khoản chuyển tiếp và mẫu biểu thực hiện các nội dung của điều khoản chuyển tiếp tại Nghị định số 32/2014/NĐ-CP (*Đà Nẵng, Gia Lai, Đắk Lắk, Thái Nguyên*); Hướng dẫn cụ thể về việc áp dụng, thực hiện và xây dựng các chương trình ưu đãi, hỗ trợ CCN (*Yên Bái, Tiền Giang, Sóc Trăng, Lào Cai, Hải Phòng*); Bổ sung tiêu chí xác định các mô hình phát triển CCN hiệu quả, bảo vệ môi trường như CCN chuyên ngành, CCN hỗ trợ, CCN sinh thái,... để làm cơ sở cho các địa phương thống nhất trong triển khai thực hiện; Bổ sung tiêu chí xác định CCN phát triển theo hướng liên kết ngành cho đồng bộ với mô hình KCN (*Đồng Nai*); Đề nghị làm rõ nội hàm “thực hiện các dịch vụ cho sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp”, làm căn cứ để quy định về mục tiêu ngành nghề thu hút nhà đầu tư thứ cấp khi thực hiện thành lập CCN (*Bắc Ninh, Thái Bình, Tuyên Quang*); Bộ có quy định, hướng dẫn cụ thể về việc quản lý nhà nước đối với các CCN đã thành lập trong khu kinh tế và việc thành lập mới CCN trong Khu kinh tế (Ban quản lý khu kinh tế tỉnh hay UBND cấp huyện đề xuất thành lập CCN; cơ quan nào làm đầu mối công tác quản lý nhà nước...) (*Lào Cai, Hải Phòng*);...: Các nội dung này không thuộc phạm vi quy định, hướng dẫn tại Thông tư này; Cục CTĐP xin ghi nhận các ý kiến trên, sẽ tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền trong quá trình xây dựng, hoàn thiện các chính sách, văn bản pháp luật liên quan./.

CỤC CÔNG THƯƠNG ĐỊA PHƯƠNG